

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HS - ST
Ngày 04- 6- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Vịnh, ông Vi Văn Đồi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Q Hùng - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2019/TLST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/HSST - QĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: **Lò Văn Q** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/7/1988; Nơi sinh: Sông Mã - Sơn La. Nơi ở và ĐKKHKT: Bản P, xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn B và bà Lường Thị T; sống chung như vợ chồng với Đèo Thị P và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: Ngày 24/8/2016 bị TAND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Ngày 21/9/2018 bị UBND xã NT, huyện Sông Mã ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/02/2019 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 14/02/2019 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với ban Công an xã NT làm nhiệm vụ tại bản P, xã NT, huyện Sông Mã phát hiện đối tượng Lò Văn Q đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn, qua

kiểm tra hành chính đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ 01 gói nilon bên trong chứa một mảnh viên nén màu hồng và 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất bột liên kết màu trắng (Q khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong thu giữ vật chứng. Ngoài ra còn tạm giữ của Q 01 xe mô tô hiệu LIFAN RIVER không biển kiểm soát

Ngày 15/02/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trung cầu giám định: 01 mảnh viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,02 gam và 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,11 gam. Kết quả giám định là loại *Methamphetamine* và chất bột màu trắng ngà có khối lượng 0,12 gam. Kết quả giám định là *Heroine*.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do sử dụng chất ma túy từ năm 2016. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/02/2019 Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LIFAN RIVER không biển kiểm soát từ nhà lên bản Pá Men, xã NT, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến bản Q hỏi và mua được một người đàn ông dân tộc Mông tên không quen biết 02 viên hồng phiến và 01 gói Heroine với giá 150.000 đồng. Mua được ma túy, trên đường về đến nương sán của gia đình Q bẻ một mảnh viên hồng và trộn với một ít heroine sử dụng số còn lại Q gói lại cầm trong lòng bàn tay điều khiển xe đi về. Đến khu vực bản P, xã NT thì bị tổ công tác Công an Sông Mã phối hợp với Công an xã NT, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ do sợ Q đã làm rơi gói ma túy xuống đất nhưng tổ công tác yêu cầu Q nhặt lên giao nộp kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án Q khai nhận đã mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết bản Pá Men, xã NT, huyện Sông Mã. Quá trình điều tra xác minh do bị cáo không biết tên tuổi cụ thể nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu LIFAN RIVER không biển kiểm soát Q dùng đi mua ma túy. Qua điều tra Q khai mua lại của Lò Văn Bảo ở cùng bản. Khi mua bán xe hai bên không làm giấy tờ mua bán, xe không có đăng ký và biển kiểm soát. Kết quả tra cứu: Chiếc xe mô tô có đặc điểm như trên không tìm thấy đăng ký phương tiện trên hệ thống dữ liệu giao thông đường bộ và không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKSSM, ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Lò Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lò Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn Q từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Miễn án phí hình sự cho bị cáo theo quy định.

Vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Bị cáo Lò Văn Q là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm; nhưng do nghiện chất ma túy ngày 14/02/2019, bị cáo Lò Văn Q đi mua và cố ý vận chuyển 0,13 gam *Methamphetamine* và 0,12 gam *Heroine* mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 14/02/2019 của tổ công tác Công an Sông Mã và Ban công an xã NT tại bản P, xã NT đối với Lò Văn Q cùng vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu hồng và 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà và 01 mảnh viên nén màu hồng và 01 viên nén màu hồng.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 00 phút ngày 15/02/2019 và kết luận giám định số 466 ngày 17/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu Q1 và Q2 đều là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu Q3 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,13gam, loại Methamphetamine và 0,12gam loại Heroine*”

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Lò Văn Q đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Cần xử lý thật nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy từ 2016 và có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích) vào năm 2016 và có 01 tiền sự bị UBND xã NT áp dụng giáo dục tại xã bị cáo không lấy đó làm bài học nay lại phạm tội mới. Do đó cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới thuộc trường hợp “*tái phạm*” theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các đối tượng, tình tiết có liên quan:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại bản Pá Men, xã Nậm Ty (14/02/2019) do bị cáo không biết tên tuổi cụ thể nên Cơ quan CSĐT không có căn cứ để điều tra làm rõ là đúng quy định.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh túi nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win LIFAN không biển kiểm soát qua xác minh xe mua từ người bán sắt vụn, xe đã cũ nát, kết quả tra cứu chiếc xe mô tô có đặc điểm như trên không tìm thấy đăng ký phương tiện trên hệ thống dữ liệu giao thông đường bộ. Do đó không đủ điều kiện lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xin được miễn án phí nên cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 32 (ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh túi ni lon màu trắng, 01 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu (Vật chứng được niêm phong theo quy định) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Win LIFAN màu xanh – đen, số khung 1004188, số máy 004188, xe không có biển kiểm soát, xe đã cũ và đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 14/5/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sở thẩm cho bị cáo Lò Văn Q.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Vịnh

Vì Văn Đồi

Đèo Văn Quỳnh

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo; người liên quan;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Đèo Văn Quỳnh

